

Ngũ Hành Sơn, ngày 20 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 05 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị P** - Sinh năm – 1975 - Địa chỉ: Tổ 65, phường H, quận N, TP.Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Ông **Võ Đỗ Văn K** - Sinh năm - 1975 - Địa chỉ: Tổ 65, phường H, quận N, TP.Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Nguyễn Thị P** và ông **Võ Đỗ Văn K** (Do công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị P và ông Võ Đỗ Văn K nên Giấy chứng nhận kết hôn số: 06/1998, quyển số: 11/1998 do Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 11/03/1998 không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Bà Nguyễn Thị P và ông Võ Đỗ Văn K thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung**: Bà Nguyễn Thị P và ông Võ Đỗ Văn K xác định có 03 con chung là: Võ Quốc L - sinh ngày: 20/08/1997, Võ Văn K - sinh ngày: 26/03/2000 và Võ Văn K - sinh ngày: 17/08/2008. Ly hôn, bà Nguyễn Thị P và ông Võ Đỗ Văn K thỏa thuận thống nhất giao con Võ Văn K cho bà Nguyễn Thị P được trực tiếp nuôi dưỡng và ông Võ Đỗ Văn K cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian thực hiện cấp dưỡng nuôi con vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2023. Riêng 02 con chung Võ

Quốc L và Võ Văn K đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về tài sản chung:** Bà Nguyễn Thị P và ông Võ Đỗ Văn K xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Bà Nguyễn Thị P và ông Võ Đỗ Văn K xác định không có.

- **Về án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000 đồng** bà Nguyễn Thị P và ông Võ Đỗ Văn K phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Nguyễn Thị P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng theo biên lai số 0009634 ngày 04/5/2023. (Bà Phương đã nộp đủ án phí)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự,
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn.
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn.
- UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ TRÂM